TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/HSST
Ngày 30/07/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông: ***Lý Đức Hiệp***
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: ***Lý Ngọc Sáng***
2. Bà: ***Lý Thị The***

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà: ***Thào Thị Nhung*** - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu tham gia phiên toà: Bà: ***Phan Thị Tâm*** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 07 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2025/HSST, ngày 17 tháng 07 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST-HS ngày 18/07/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: ***Cà Văn A***

Sinh năm: 1996, tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Vàng San, xã Vàng San, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (nay là xã Hua Bum, tỉnh Lai Châu).

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Thái;

Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch:Việt Nam

Con ông: Cà Văn Ng (Sinh Năm 1968) và con bà: Đào Thị T (sinh năm 1972) hiện bố, mẹ bị cáo đang sinh sống tại bản Vàng San, xã Vàng San, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (nay là xã Hua Bum, tỉnh Lai Châu).

Gia đình bị cáo có 04 chị, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

Vợ, con: Chưa có

Tiền sự: Không;

Tiền án: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/04/2025, đến ngày 27/04/2025 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Mường Tè thuộc trại giam Công an tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông: Lê Mạnh Hùng - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên toà).

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông: Lù Xe Ch - Sinh năm 1997

Trú tại: Khu 7, Thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (nay là xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu).

(Vắng mặt tại phiên tòa có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 11 giờ 40 phút ngày 19/4/2025, Cà Văn A mượn xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 25M1-1052 của anh Lù Xe Ch (sinh năm 1997, trú tại khu 7, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu), người đang cùng làm thuê với A. A nói dối là đi mua nước ngọt, nhưng thực tế là để đi mua ma túy về sử dụng.

Sau khi mượn xe, Cà Văn A điều khiển xe đến bản Đầu Nậm Xả, xã Bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (nay là xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu). Tại đây, Cà Văn A mua 01 gói ma túy heroine, được gói bằng mảnh nilon màu trắng, từ một người phụ nữ dân tộc La Hủ (không rõ nhân thân, lai lịch). Cà Văn A cất giấu gói ma túy vào túi quần trái phía trước đang mặc, sau đó điều khiển xe quay về nơi làm thuê tại bãi cát, xã Bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Đến khoảng 13 giờ 25 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực Km 107, tỉnh lộ 127, thuộc khu phố 9, thị trấn Mường Tè (nay là xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu), Cà Văn A bị tổ công tác Công an xã Vàng San phối hợp với Công an thị trấn Mường Tè tiến hành kiểm tra. Trong quá trình kiểm tra, lực lượng chức năng phát hiện 01 gói ma túy được Cà Văn A cất giấu trong túi quần bên trái phía trước như đã nêu trên. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và mời người chứng kiến và niêm phong vật chứng như đã nêu trên.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 19/04/2025 xác định khối lượng gói chất bột khô màu trắng thu giữ của Cà Văn A có tổng khối lượng 0,19 (không phẩy mươi chín) gam gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 311/KL-KTHS ngày 22/04/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 (một) Mẫu chất bột khô màu trắng có khối lượng 0,19 gam gửi giám định là ma túy, loại Heroin có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. *(không hoàn lại mẫu vật giám định).*

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKS -KV4 ngày 17 tháng 07 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4-Lai Châu đã truy tố bị cáo Cà Văn A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định: *"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm):*

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

…….

Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Cà Văn A theo bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ vật chứng đã thu giữ 01 (một) gói chất bột khô màu trắng có tổng khối lượng 0,19 gam là heroine thu giữ của bị cáo cùng các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện VKS khẳng định bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị HĐXX áp dụng Điều 38; Điều 50; Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51BLHS và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt từ 14 tháng đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị xử lý vật chứng. Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo và đề nghị miễn án phí cho bị cáo *(vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)*.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đã đưa ra một số luận cứ bào chữa cho bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét áp dụng một số tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt. Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo. Đề nghị miễn án phí cho bị cáo *(vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)*.

Về phía bị cáo, tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lù Xe Chừ vắng mặt tại phiên toà có lý do và đã được cơ quan Công an huyện Mường Tè trả lại chiếc xe máy, ông Chừ không yêu cầu bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát khu vực 4 - Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không

có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, bị cáo thừa nhận đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

* Về lời khai của bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận rằng: Khi khai nhận trước Cơ quan điều tra, bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, bị cáo được đọc lại và tự nguyện ký nhận và bị cáo thừa nhận đã tàng trữ trái phép tổng khối lượng 0,19 (không phẩy mươi chín) gam heroine để sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Xét qua trình tham gia tố tụng của người bào chữa cho bị cáo tiền hành đều hợp pháp, xét quan điểm bào chữa của bào chữa viên HĐXX thấy rằng việc đề xuất áp dụng điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51BLHS đề nghị xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt. Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo và miễn án phí cho bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của bị cáo HĐXX thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Lai Châu tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của bị cáo căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ kết quả mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi đi giám định. Kết luận giám định số 311/KL-KTHS ngày 22/04/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu đối với mẫu vật thu giữ của bị cáo A gửi giám định là ma túy, loại Heroin. Các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách quan có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy: Hồi 13 giờ 25 phút ngày 19/4/2025, tại Km 107, tỉnh lộ 127, thuộc địa phận khu phố 9, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (nay là xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu), Cà Văn A đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói heroine có khối lượng 0,19 gam, với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Cà Văn A phạm tội*: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, học hết lớp 09/12 nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự,với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên vì vậy khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của bị cáo đã gây ra, gây bức xúc cho nhân dân tại địa phương, coi thường pháp luật. Với khối lượng ma túy 0,19 gam của bị cáo tàng trữ để sử dụng việc đề nghị của VKS áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS việc đề nghị của VKS xử phạt bị cáo từ 14 tháng đến 18 tháng tù, HĐXX xét thấy chưa phù hợp cần có một mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của VKS để tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định và cũng là bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, để cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không có

[6] Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

- Đối với gói heroine thu giữ khi bắt quả tang bị cáo A có khối lượng 0,19 gam: Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ giám định không hoàn lại mẫu vật.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 25M1-1052: Quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Lù Xe Ch. Việc Cà Văn A sử dụng chiếc xe này để làm phương tiện đi mua ma tuý anh Ch không biết. Do đó, ngày 04/6/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc xe cho anh Ch. Việc xử lý vật chứng như vậy là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

- Vật chứng còn lại: 01 mảnh nilon màu trắng (dùng để gói heroine), hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng thuộc phân trại tạm giam khu vực Mường Tè, thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu và được chuyển đến kho vật chứng Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Lai Châu hiện đang được niêm phong và bảo quản theo quy định của pháp luật cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp trồng trọt, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[8] Về án phí: HĐXX xét miễn án phí cho bị cáo *(vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).*

Trong vụ án này:

Về nguồn gốc heroine: Cà Văn A khai đã mua gói heroine từ một người phụ nữ dân tộc La Hủ tại bản Đầu Nậm Xã, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu. Tuy nhiên, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người phụ nữ này. Ngoài lời khai duy nhất của Cà Văn A, không có tài liệu, chứng cứ nào khác, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với anh Lù Xe Ch, là người cho Cà Văn A mượn xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 25M1-1052. Quá trình điều tra xác định anh Ch không biết việc Cà Văn A sử dụng xe vào mục đích phạm tội. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Lù Xe Ch là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết các vấn đề nêu trên.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/06/2025 của Quốc Hội, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo. Tuyên bố bị cáo Cà Văn A phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 19/04/2025.

Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự miễn hình phạt tiền, tịch thu tài sản đối với bị cáo.

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng (dùng để gói heroine) được đựng trong phong bì do Bưu điện phát hành.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS và Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của Điều 331; Điều 333 BLTTHS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lý Đức Hiệp

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- NCQLNV liên quan;
- Người bào chữa
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND Khu vực 4- Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu (PC03);

- Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4-Lai Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Lưu HSVA.